CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

5 9 0 1 0 4 1 7 2 5

GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở

Cá nhân hoặc tổ chức có tên ghi tại mục I là chủ sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở

Mục I - Chủ sở hữu nhà ở và sử dụng đất ở

Bà : Nguyễn Thị Hồng Vân, sinh năm 1973. CMND 380 758 387
cấp ngày 05 - 01 - 1990 tại Minh Hải.
(Tài sản được tặng riêng)

Mục II - Thực trạng nhà ở, đất ở

a/ Nhà ở
Địa chỉ : *171/2 Phan Ngọc Hiển - K6P5 - TP Cà Mau - Tỉnh Cà Mau*
Tổng diện tích sử dụng : 90.27 m^2
Diện tích xây dựng : 43.85 m^2
Kết cấu nhà : Tường, cột BTCT
Số tầng : Hai

b/ Đất ở
Thửa đất số : 82
Tờ bản đồ số : 34
Diện tích : 70.16 m^2
Hình thức sử dụng :
Riêng 70.16 m^2
Chung 0.00 m^2

Mục IIc, Mục III, Mục IV ở các trang sau là thành phần của giấy chứng nhận này

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 00798 Quyển số: 01-SCT/BS
Ngày: 18 -04- 2017
CÔNG CHỨNG VIÊN
Hồ sơ gốc số
(BẢN CẤP CHO CHỦ SỞ HỮU)
Đoàn Ngọc Liên

Ngày 14 tháng 11 năm 2014
T.M Uỷ ban Nhân dân Tỉnh (Thành phố)
Cà Mau
KT. Chủ Tịch
Phó Chủ Tịch

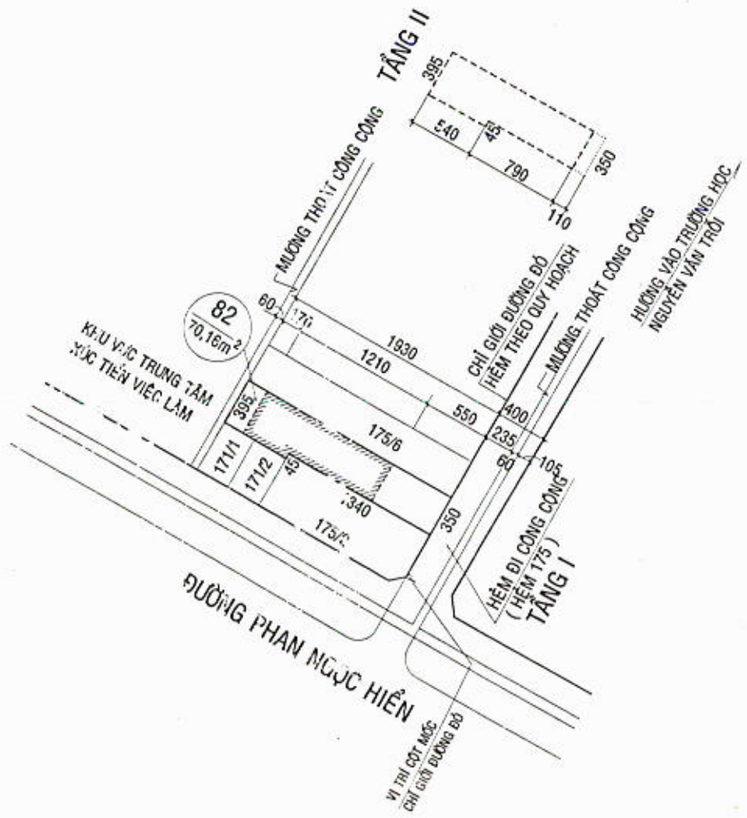
Mục IV - Thay đổi về nhà ở, đất ở hoặc thế chấp

Ngày tháng năm	Nội dung thay đổi	Xác nhận (Ký đóng dấu)	Xác nhận giải trừ thế chấp (Ký đóng dấu)
11.04.07	Bà Nguyễn Thị Hồng Vân thế chấp QSDĐ và TSGLVĐ cho ngân hàng phát triển NNNT chi nhánh Huyện Đầm theo HĐTC số: 103, BA: 23 ngày 11.04.07	Phạm Tấn Đạt	
16.04.08	Bà Nguyễn Thị Hồng Vân đã xóa thế chấp QSDĐ và TSGLVĐ với ngân hàng PTNT Huyện Đầm theo HĐTC số: 103, BA: 23 ngày 09.04.08	VĂN PHÒNG ĐKQSD ĐẤT TPCM GIÁM ĐỐC	
13.04.2012	Bà Nguyễn Thị Hồng Vân thế chấp QSDĐ và TSGLVĐ với ngân hàng PTNT Huyện Đầm theo HĐTC số: 0078.10.HATC ngày 12.04.2012 HĐSĐ 103, BA 23 tờ: 16 thửa: 82	VĂN PHÒNG ĐKQSD ĐẤT TPCM GIÁM ĐỐC	
27.7.13	Đã xóa thế chấp QSDĐ và TSGLVĐ ngày 27.7.13	VĂN PHÒNG ĐKQSD ĐẤT TPCM GIÁM ĐỐC	Quách Văn Hùng
23.09.13	Thế chấp bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại ấp 2 xã Tân Thành theo hồ sơ số 1410/2013 ngày 27.7.13		
	Đã xóa thế chấp QSDĐ và TSGLVĐ ngày 23.09.13		Quách Văn Hùng

Ghi chú : Người được cấp giấy không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa, viết thêm bất kỳ nội dung nào trong giấy chứng nhận và sơ đồ. Khi mất giấy chứng nhận phải báo ngay với cơ quan cấp giấy.

Mục II c/ Sơ đồ TL : 1/500

GHI CHÚ :
KÍCH THƯỚC GHI
CÓ ĐƠN VỊ LÀ CM



NHÀ 171/2 PHAN NGỌC HIỂN
KHÓM 6 - PHƯỜNG 5 - TP CÀ MAU

Mục III - Thay đổi về chủ		
Ngày tháng năm	Nội dung thay đổi và tên chủ mới	Xác nhận (Ký đóng dấu)

Mã PI: 12286 - 0864

Mẫu số 18. Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH CÀ MAU [1]

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

a) Tên[2]: NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN1 Năm sinh: .....

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân[2]: Số CCCD/CMND/CC 096182002160

cấp ngày 02/07/2021 nơi cấp Thành phố Cà Mau

c) Địa chỉ[2]: 121/2 Đường Phan ngọc Hiển, phường tân thành tỉnh Cà Mau

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0939806196 Hộp thư điện tử (nếu có): .....

Cùng vợ (chồng) là:

Tên[2]: ..... Năm sinh: .....

Giấy tờ nhân thân/pháp nhân[2]: Số CCCD/CMND/CC .....

cấp ngày ..... nơi cấp .....

Địa chỉ[2]: .....

Điện thoại liên hệ (nếu có): ..... Hộp thư điện tử (nếu có): .....

2. Nội dung biến động[3]:

Cấp lại GCN do bị mất; số phát hành 5301041225
số vào sổ: 713 Ngày cấp 28/10/2024
.....

3. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có[4]:

(1) Giấy chứng nhận đã cấp;

(2) 1 bộ hồ sơ theo quy định;

(3) .....

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày 11 tháng 5 năm 2026
Người viết đơn
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Nguyễn Thị Hồng Vân

Hướng dẫn kê khai đơn:

(1) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài thì ghi "Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai....." nơi có đất.

Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao và tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài thì ghi "Văn phòng đăng ký đất đai..." nơi có đất.

(2) Ghi thông tin như trên giấy chứng nhận đã cấp. Trường hợp nhận chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì ghi thông tin của bên nhận chuyển quyền.

(3) Ghi nội dung biến động như: "nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho ..., cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất, cấp đổi Giấy chứng nhận ...".

Trường hợp đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất thì ghi nội dung: "*đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất*" và thể hiện thông tin Giấy chứng nhận bị mất, gồm: số vào sổ cấp Giấy chứng nhận .....; Số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri) .....", trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có thông tin về Giấy chứng nhận đã cấp thì không kê khai nội dung tại mục này. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai để xác định các thông tin tại mục này, trong đó thông tin bắt buộc phải có là thông tin số vào sổ cấp Giấy chứng nhận hoặc số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri).

Trường hợp có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận thì ghi "có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận".

(4) Ghi các loại giấy tờ nộp kèm theo Đơn này.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN CAM KẾT VỀ VIỆC MẤT GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: **Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Cà Mau**

Họ tên: NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN

Giấy tờ nhân thân/pháp nhân (CMND/CCCD/CC) : 096173002160

Địa chỉ: 1711 Đường Phan Ngọc Hiển Phường Tân Thành Tỉnh Cà Mau

Cùng vợ (chồng) là:

Họ tên: .....

Giấy tờ nhân thân/pháp nhân(CMND/CCCD/CC) : .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại liên hệ (nếu có): .....

Tôi có thực hiện thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bị mất đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS010411025

cấp ngày 28/10/2004

.....

.....

Tôi xin cam kết quyền sử dụng đất nêu trên do tôi đang quản lý sử dụng, hiện không có chuyển quyền sử dụng cho người khác và không có đăng ký thế chấp tại bất cứ Ngân hàng hay tổ chức tín dụng nào. Tôi cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày 11 tháng 5 năm 2024

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Nguyễn Thị Hồng Vân

Mẫu số: 01/TSDĐ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ☐
[02] Lần đầu ☐ [03] Bổ sung lần thứ ☐

1. Tên tổ chức, cá nhân sử dụng đất (SDĐ): NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN
1.1. Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền SDĐ: PHƯỜNG NGÃN THÀNH, TỈNH CÀ MAU
1.2. Điện thoại liên hệ (nếu có): 0939809696 Fax email:
1.3 Đại lý thuế (nếu có) :.....
1.4. Mã số thuế: .....
1.5. Địa chỉ: .....
1.6. Quận/huyện: ..... Tỉnh/Thành phố: ....
1.7. Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ....
1.8. Hợp đồng đại lý thuế số :.....ngày.....

2. Giấy tờ về quyền SDĐ (quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 50 Luật Đất đai), gồm:

BB01 04 1275

3. Đặc điểm thửa đất:
3.1. Địa chỉ thửa đất: 1711/2 Đường Phạm ngọc Hiển P Tân Thành Tỉnh Cà Mau
Số nhà 1711/2 Ngõ (ngách, hẻm, ...) Đường phố .... phường (xã, thị trấn)..... Quận (huyện)..... .....Tỉnh (Thành phố).....
3.2. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):
3.3. Loại đất trước khi chuyển mục đích sử dụng:
3.4. Loại đất sau khi chuyển mục đích sử dụng:
3.5. Thời điểm được quyền sử dụng đất: ngày..... tháng.....năm.....
3.6. Nguồn gốc sử dụng đất:

4. Diện tích nộp tiền sử dụng đất (m^2):
4.1.Đất ở tại nông thôn:
a) Trong hạn mức giao đất ở:
Trong đó:
Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có):
b) Ngoài hạn mức giao đất ở:
4.2. Đất ở tại đô thị: tăng 2,44 m^2 ngoài hạn mức
a) Diện tích sử dụng riêng:
Trong đó:
Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có):
b) Diện tích sử dụng chung:

4.3. Diện tích đất sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:

4.4. Diện tích đất sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thuỷ sản, làm muối:

5. Các khoản được giảm trừ tiền SDĐ hoặc thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất (nếu có):

5.1. Số tiền thực tế bồi thường thiệt hại, hỗ trợ về đất:

5.2. Số tiền sử dụng đất, thuê đất đã nộp trước (nếu có):

5.3. Miễn, giảm tiền sử dụng đất (ghi rõ căn cứ văn bản quy phạm pháp luật áp dụng)

6. Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm (hoặc giảm trừ) tiền sử dụng đất (nếu bản sao thì phải có công chứng) và các chứng từ về chi phí bồi thường đất, hỗ trợ đất, chứng từ về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đã nộp trước...

Tôi xin cam đoan số liệu kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu kê khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
Họ và tên:
Chứng chỉ hành nghề số:

....Ngày 13 tháng 5 năm 2026
NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có))

Nguyễn Thị Hồng Vân

Mẫu số: **01/LPTB**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày … tháng … năm …

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:…

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN

[05] Mã số thuế:

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 096173002160

[07] Địa chỉ: 1711/2 Đường Phan ngọc Hiển

[08] Xã/phường/đặc khu: Phường Tân Thành [09] Tỉnh/Thành phố: Cà Mau

[10] Điện thoại: 0918096696 [11] Fax: ..... [12] Email: .....

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có): .....

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày .....

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất: .....

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): ……164……; Tờ bản đồ số: ……114……

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: …… Tòa nhà: …… Ngõ/Hẻm: ……

Đường/Phố:…… Thôn/xóm/ấp: ……K25……

1.2.2. Xã/phường/đặc khu: ……Tân Thành……

1.2.3. Tỉnh/thành phố ……Cà Mau……

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):……

1.4. Mục đích sử dụng đất: ……ODT……

1.5. Diện tích (m^2): ……Tăng 2,1 A4……

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): cấp đổi

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:……
- Mã số thuế:……
- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): ……..
- Địa chỉ người giao QSDĐ: .....

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày ..... tháng ..... năm .....

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: ..... Loại nhà: .....Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình.....

Kết cấu:..... Số tầng nổi:.....Số tầng hầm:.....

Diện tích sở hữu chung (m^2):..... Diện tích sở hữu riêng (m^2):.....

2.2. Diện tích nhà (m^2):

Diện tích xây dựng (m^2): .....

Diện tích sàn xây dựng (m^2): .....

2.3. Nguồn gốc nhà: .....

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ..... năm .....

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- .....
- .....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

.... ngày 11 tháng 5 năm 2026

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
hoặc
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY
(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Nguyễn Thị Hồng Vân

P. Tân Thới

Mẫu số:01/TK-SDDPNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân)

[01] Kỳ tính thuế: Năm .....

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ: .....

I. PHẦN NGƯỜI NỘP THUẾ TỰ KHAI

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: NGUYỄN THỊ HOÀNG VÂN

[05] Ngày/tháng/năm sinh: 17/07/1993

[06] Mã số thuế: .....

[07] Định danh cá nhân/số Hộ chiếu/CCCD (trường hợp cá nhân chưa có MST):

096193002160

[08] Ngày cấp: 21/07/2021 **[09]** Nơi cấp: KG, P.5 thành phố Cà Mau

[10] Địa chỉ cư trú: Khóm 6, phường 5

[10.1] Số nhà: 171/2 **[10.2]** Đường/phố: Phan ngọc hiển

[10.3] Tổ/thôn: ..... **[10.4]** Xã/Phường/Đặc khu: Tân Thới

[10.5] Tỉnh/Thành phố: Cà Mau

[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế: .....

[12] Điện thoại: 0935809696

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuế: .....

[14] Mã số thuế: .....

[15] Hợp đồng đại lý thuế: số: ..... Ngày: .....

3. Thửa đất chịu thuế:

[16] Thông tin người sử dụng đất:

STT	Họ và tên	MST	Định danh cá nhân/ CCCD/Hộ chiếu (trường hợp cá nhân chưa có MST)	Tỷ lệ

[17] Địa chỉ thửa đất:

[17.1] Số nhà: 171/2 **[17.2]** Đường/phố: Phan ngọc hiển

[17.3] Tổ/thôn: Khóm 6 **[17.4]** Xã/phường/đặc khu: Tân Thới

[17.5] Tỉnh/Thành phố: ...Thành Phố Cà Mau.....

[18] Là thửa đất duy nhất: ☐

[19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Xã/Phường/Đặc khu): .....

[20] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[20.1] Số giấy chứng nhận:[1] ..... **[20.2]** Ngày cấp: .....

[20.3] Thửa đất số:..... **[20.4]**Tờ bản đồ số:.....

[20.5] Diện tích:.....**[20.6]** Loại đất/Mục đích sử dụng:.....

[21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: .....

[21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định: .....

[21.3] Hạn mức (nếu có): .....

[21.4] Diện tích đất lấn, chiếm: .....

[22] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[22.1] Diện tích:..... **[22.2]** Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: .....

[23] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: .....

[24] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất: .....

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] *(tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):*

[25.1] Loại nhà:.....**[25.2]** Diện tích:.....**[25.3]** Hệ số phân bổ: .....

5. Miễn, giảm thuế [26]

[26.1] Trường hợp miễn, giảm *(ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách,...)*:.....

[26.2] Kỳ tính thuế/Khoảng thời gian đề nghị miễn, giảm: .....

[26.3] Số tiền đề nghị miễn (giảm): .....

[26.4] Số tiền đã nộp (nếu có): .....

< Trường hợp người nộp thuế đề nghị miễn, giảm thuế nộp bản sao các giấy tờ chứng minh thuộc diện được miễn, giảm thuế. Cơ quan thuế căn cứ nội dung kê khai tại mục này để xử lý miễn, giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định pháp luật, người nộp thuế không phải làm hồ sơ đề nghị miễn, giảm thuế.>

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
Họ và tên:.....
Chứng chỉ hành nghề số:.....

..., ngày 13 tháng 5 năm 2026
NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Nguyễn Thị Hồng Vân

II. PHẦN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG *(Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam)*

1. Người nộp thuế

[27] Họ và tên: Nguyễn Thị Hồng Vân

[28] Ngày/tháng/năm sinh: 17/7/1975

[29] Mã số thuế: .....

[30] Định danh cá nhân/số Hộ chiếu/CCCD: 096173002160

[31] Ngày cấp: 02/7/2021 **[32]** Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH

2. Thửa đất chịu thuế

[33] Địa chỉ:

[33.1] Số nhà: ..... **[33.2]** Đường/phố: Hẻm Nguyễn Văn Trỗi

[33.3] Tổ/thôn: ..... **[33.4]** Xã/Phường/Đặc khu: Tân Thành

[33.5] Tỉnh/Thành phố: Cà Mau

[34] Đã có giấy chứng nhận: ☒

[34.1] Số giấy chứng nhận: CS01417.24 **[34.2]** Ngày cấp: 28/10/2024

[34.3] Thửa đất số: 164 **[34.4]** Tờ bản đồ số: 114

[34.5] Diện tích đất phi nông nghiệp ghi trên GCN: 66,3m²

[34.6] Diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: 66,3m²

[34.7] Loại đất/Mục đích sử dụng: ONT

[34.8] Hạn mức *(Hạn mức tại thời điểm cấp GCN)*: 150m²

[35] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[35.1] Diện tích:..... **[35.2]** Loại đất/Mục đích đang sử dụng:.....

[36] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: .....

[37] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất: .....

3. Trường hợp miễn, giảm thuế [38] *(ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách...)*: .....

4. Căn cứ tính thuế

[39] Diện tích đất thực tế sử dụng: 66,3m² **[40]** Hạn mức tính thuế: 150m²

[41] Thông tin xác định giá đất:

[41.1] Loại đất/mục đích sử dụng: ONT **[41.2]** Tên đường/vùng: Hẻm Tỉnh lộ 6m

[41.3] Đoạn đường/khu vực: Hẻm - Tỉnh lộ **[41.4]** Loại đường: .....

[41.5] Vị trí/hạng: ..... **[41.6]** Giá đất: ..... **[41.7]** Hệ số (đường/hẻm...): .....

[41.8] Giá 1 m² đất *(Giá đất theo mục đích sử dụng)*: 7000.000 đ/m²

5. Diện tích đất tính thuế

5.1. Đất ở *(Tính cho đất ở, bao gồm cả trường hợp sử dụng đất ở để kinh doanh)*

Tính trên diện tích có quyền sử dụng

[42] Diện tích trong hạn mức *(thuế suất: 0,03%)*	**[43]** Diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức *(thuế suất: 0,07%)*	**[44]** Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức *(thuế suất 0,15%)*
...	...	...

5.2. Đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư *(tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng)*:

[45] Diện tích: ..... **[46]** Hệ số phân bổ: .....

5.3. Diện tích đất sản xuất kinh doanh - Tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích:

[47] Diện tích:..... **[48]** Hệ số phân bổ *(đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư)*: .....

5.4. Đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định:

[49] Diện tích:..... **[50]** Mục đích thực tế đang sử dụng:.....

[51] Hệ số phân bổ *(đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư)*:.....

5.5. Đất lấn chiếm:

[52] Diện tích:.....**[53]** Mục đích thực tế đang sử dụng:.....

[54] Hệ số phân bổ *(đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư)*: .....

..., ngày 11 ...tháng... 5 .. năm. 2021

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG[2]

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Quốc Khánh

---

[1] Khi có thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông, người nộp thuế không phải kê khai các chỉ tiêu liên quan đến thửa đất mà cơ quan nhà nước có thể tra cứu theo *Số giấy chứng nhận* do người nộp thuế kê khai.

[2] Đối với trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất thì văn phòng đăng ký đất đai xác nhận. Đối với các trường hợp khác thì cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận.

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Ký hiệu: C1-02/NS

Tiền mặt [X] Chuyển khoản [ ]

Loại tiền: VND [X] USD [ ] Khác

Mẫu số: C1-02/NS

Mã hồ sơ: C1TA12025

Số: 0003675

Số tham chiếu:

Người nộp thuế: Trần Văn Cần

Mã số thuế: 8293502641

Địa chỉ: Ấp 13, Xã Định Bình, Đa Định, Xã Định Bình

Người nộp thay:

Địa chỉ:

Đề nghị NH(KBNN): 86098 - VIETINBANK CN CA MAU - HOI SO trích TK số: 101110100 hoặc thu tiền mặt để nộp NSNN theo:

TK thu NSNN [X] TK tạm thu [ ] TK thu hồi quỹ hoàn thuế GTGT [ ]

Vào tài khoản của KBNN: 0601012-PGD so 10 - KBNN Khu vực XII tỉnh, TP: TỈNH CÀ MÀU

Mở tại NH ủy nhiệm thu: 86201001-Vietinbank CN Ca Mau

Nộp theo văn bản của CQ có thẩm quyền:

Kiểm toán NN [ ] Thanh tra TC [ ]

Thanh tra CP [ ] CQ có thẩm quyền khác [ ]

Tên cơ quan quản lý thu: 1056141-Tp. Ca Mau - Đội Thuế liên huyện Khu vực II

Phần dành cho người nộp thuế ghi						Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/NH phối hợp thu/KBNN ghi		
STT	Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ (ID)	Kỳ thuế/Ngày QĐ/TB	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số nguyên tệ	Số tiền	Mã chương	Mã NDKT (TM)	Mã ĐBHC
1	QĐ/TB:251	KT:01/04/2025 Ng.QĐ:28/03/2025	Thu chậm nộp các khoản khác do cơ quan thuế ngoài sách địa phương theo quy định của pháp luật do ngành thuế quản lý TĐ 228, BD 9, XA ĐỊNH BÌNH;		283,308VND	757	4918	95HHH Thành phố Cà Mau Tỉnh CÀ MAU
			Tổng cộng		283,308VND			

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Hai trăm tám mươi ba ngàn ba trăm linh tám đồng

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN

Mã CQ thu: 1056141-Tp. Ca Mau - Đội Thuế liên huyện Khu vực II Nợ TK: 101110100

Có TK: 7111

ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN

Ngày 01 tháng 04 năm 2025

Người nộp tiền | Kế toán trưởng | Thủ trưởng

NGÂN HÀNG/KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 01 tháng 04 năm 2025

Giao dịch viên | Kiểm soát viên

Tran Hoang Diem

NHTMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
CHI NHÁNH CÀ MAU
ĐÃ THU TIỀN

Dành cho ngân hàng in:

Số tham chiếu 86098254000695SXH 15

95HHH-Thanh pho Ca Mau-T.NH CA MAU 86098-CN CA MAU - HOI SO

Định danh định danh 01/04/2025 Thu khác sách nhà nước

Phí ngân hàng: 0VND VAT 10.00% 0VND Tổng 0VND

22/5/2026

1. Trong hồ sơ cấp lại GCN (mất giấy), không có bộ hồ sơ lưu giữ cấp giấy 59010411725 ngày 28/10/2004

2. Phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất thể hiện thửa đất số 106 tờ BĐ số 06, (BH 1998) số 165 sơ đồ tài sản CTLVA thể hiện thửa đất số 82 tờ BĐ 32 (BH 1998) các chỉnh thửa như thế nào đề nghị?

PS

Mẫu số 03/CLĐĐ

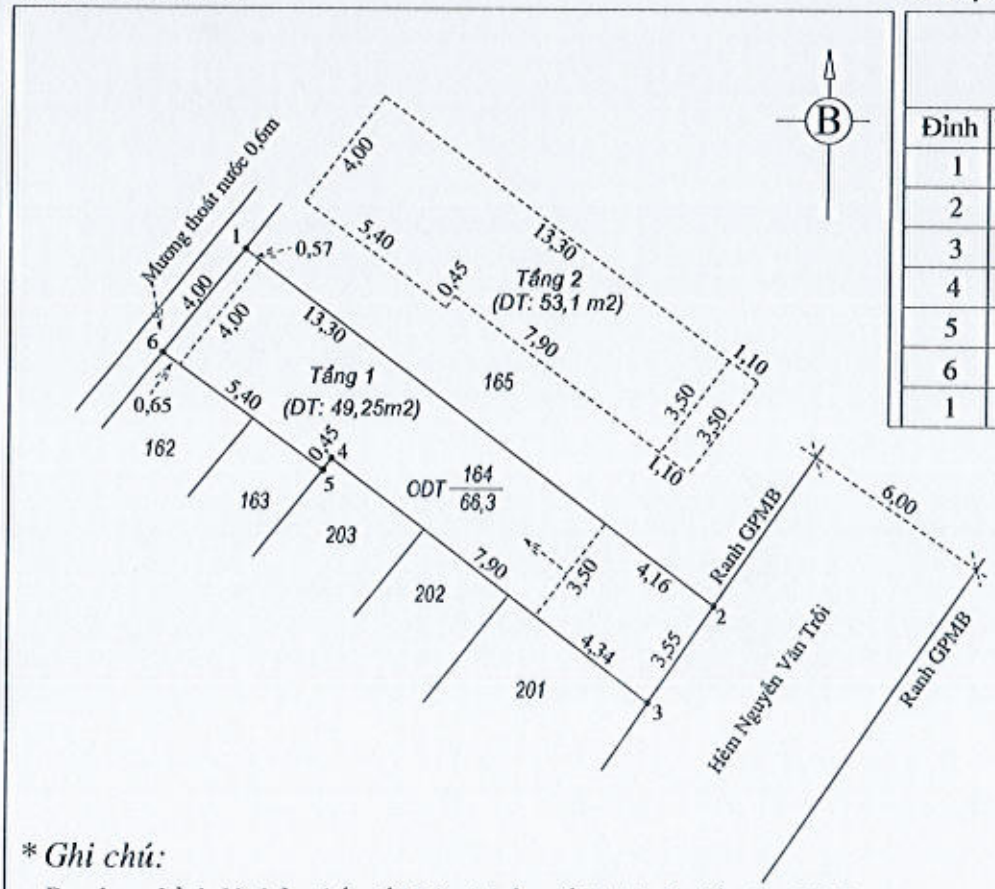
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ....., tháng ....., năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHỈNH LÝ THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 164 ; tờ bản đồ địa chính số: 114 , diện tích: 66,3 m2 ;
loại đất: Đất ở tại đô thị (ODT) ; hình thức sử dụng (chung, riêng): Riêng
2. Địa chỉ thửa đất: Khóm 25, Phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: bà Nguyễn Thị Hồng Vân
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: Theo GCN QSH nhà ở và QSD đất ở số 5901041725 được UBND Tỉnh Cà Mau cấp ngày 28/10/2004, thửa đất số 82 tờ bản đồ số 34, bản đồ 1998
- Diện tích trên giấy tờ: 63,86 m2 ; loại đất trên giấy tờ: Đất ở
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: Nay qua đo đạc thực tế dưới sự chứng kiến của chủ sử dụng đất và các hộ giáp ranh có liên quan xác định ranh, diện tích sai lệch tăng 2,44m2 (ODT), kích thước cạnh thửa đất sai lệch so với GCN đã cấp, DTXD tăng 5,4m2, DT sàn tăng 12,08m2. Nguyên nhân sai lệch là do thửa đất trước đây cấp GCN chủ sử dụng và hộ giáp ranh xác định ranh không chính xác. Phần diện tích tăng chủ sử dụng cam kết không nhận chuyển nhượng tặng cho hay hoán đổi đất với các hộ liền kề. Ranh giới thửa đất sử dụng ổn định không thay đổi.
7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chỉnh lý: 66,3 m2, loại đất: Đất ở tại đô thị (ODT)
8. Sơ đồ thửa đất:



9. Toạ độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:

Toạ độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	Toạ độ X (m)	Toạ độ Y (m)	
1	1014847.77	571848.26	18,04
2	1014837.01	571862.74	3,55
3	1014834.07	571860.74	12,24
4	1014841.44	571850.96	0,45
5	1014841.08	571850.70	6,05
6	1014844.62	571845.80	4,00
1	1014847.77	571848.26	

** Ghi chú:*

- Đo đạc chỉnh lý thửa đất số 164, tờ bản số 114, bản đồ năm 2009

Máy 06

Ngày 7 tháng 5 năm 2026

Cán bộ đo đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Lê Hiền Năng

Ngày 7 tháng 5 năm 2026

Người sử dụng, quản lý đất (**)

(Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất, quản lý đất)

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Thị Hồng Vân

Duyệt, ngày 08 tháng 5 năm 2026

Văn phòng Đăng ký đất đai

KT. Giám đốc

Phó Giám đốc

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

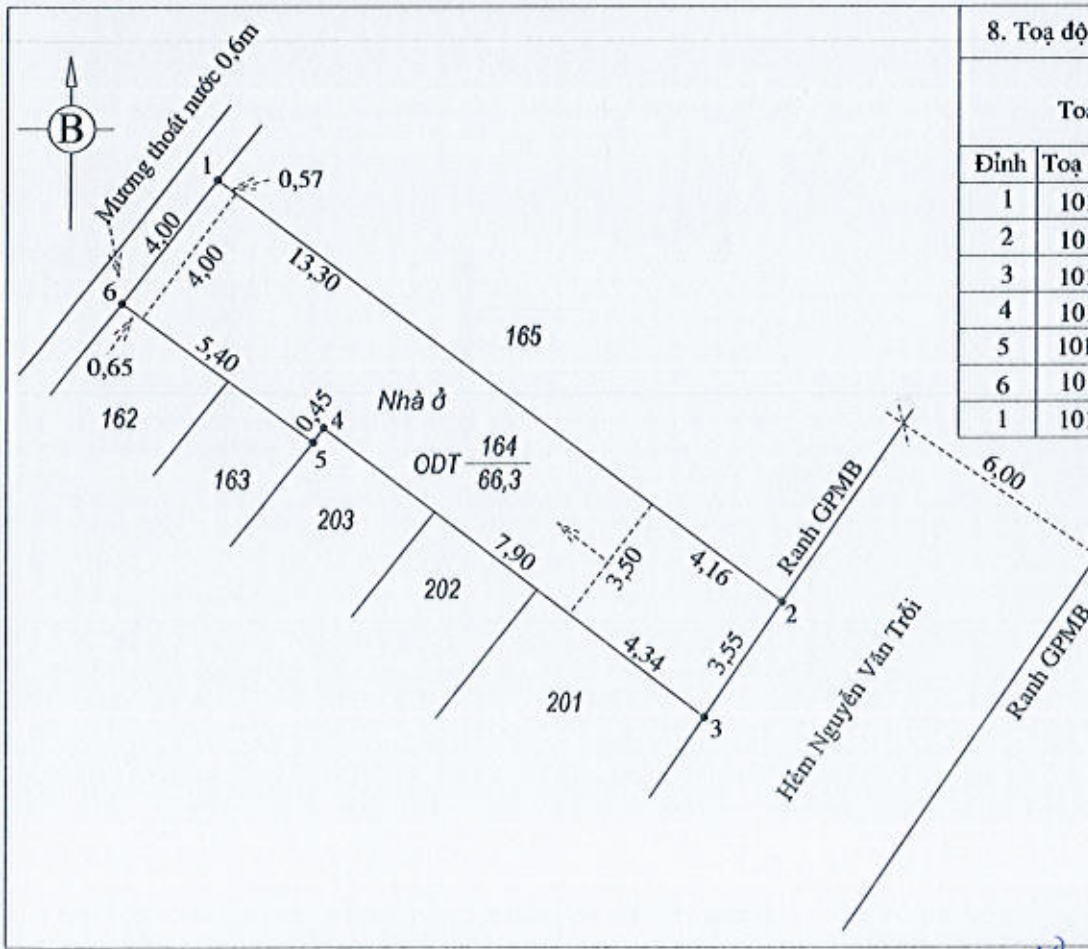
Nguyễn Văn Đạo

Ghi chú:

(**). Người sử dụng đất, người quản lý đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung; trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và gửi lại cho đơn vị đo đạc để hoàn thiện hồ sơ giao đất được quy định.

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa đất số: 164; Tờ bản đồ địa chính số: 114, khóm 25, Phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau
2. Diện tích: 66,3 m^2 ; Loại đất: Đất ở tại đô thị; Tài liệu đo đạc: Bản đồ địa chính được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau phê duyệt năm 2009
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: bà Nguyễn Thị Hồng Vân
4. Giấy chứng nhận (ghi: đã cấp hoặc chưa cấp GCN): Đã cấp GCN
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có): Không thay đổi
6. Các thông tin khác cần trích lục (Ghi các thông tin cần trích lục theo mục đích sử dụng trích lục):
   - Hạng mục nhà ở riêng lẻ:Nhà xây dựng theo hiện trạng
   + Diện tích xây dựng: 49,25 m^2
   + Tổng diện tích sàn: 102,35 m^2
   + Cấp hạng công trình: Cấp III.8
   + Kết cấu: Nhà 2 tầng, Móng, cột BTCT, mái tole, vách xây gạch
7. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất:



8. Toạ độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:

Toạ độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	Toạ độ X (m)	Toạ độ Y (m)	
1	1014847.77	571848.26	18,04
2	1014837.01	571862.74	3,55
3	1014834.07	571860.74	12,24
4	1014841.44	571850.96	0,45
5	1014841.08	571850.70	6,05
6	1014844.62	571845.80	4,00
1	1014847.77	571848.26	

Máy 06

Cà Mau, ngày 08 tháng 5 năm 2026

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Lê Hiền Năng

Văn phòng đăng ký đất đai
KT. Giám đốc
Phó Giám đốc

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Nguyễn Văn Đạo

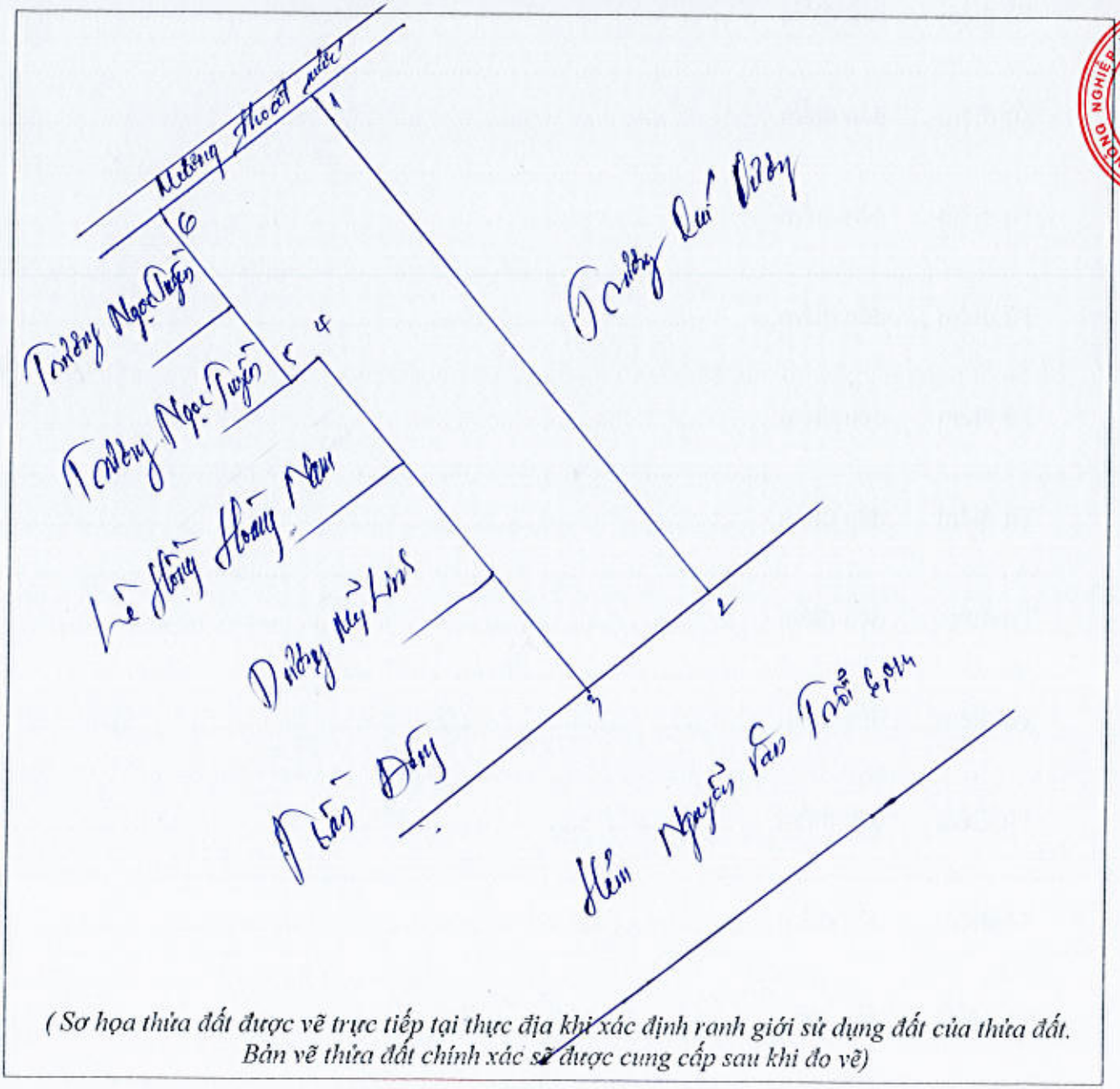
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày 21 tháng 4 năm 2026, đơn vị đo đạc cùng các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa thửa của (ông, bà, đơn vị): ..... Nguyễn Thị Hằng Vân.....

Đang sử dụng đất tại ..... khóm (ấp) 25....., xã (phường, thị trấn)..... Tân Thành .....huyện (thành phố)....., tỉnh Cà Mau. Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT



(Sơ họa thửa đất được vẽ trực tiếp tại thực địa khi xác định ranh giới sử dụng đất của thửa đất. Bản vẽ thửa đất chính xác sẽ được cung cấp sau khi đo vẽ)

MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT

Từ điểm 1.. đến điểm..2..: ...vách tường.....

Từ điểm ..2.. đến điểm..3..: ....vách tường.....

Từ điểm ..3.. đến điểm..4..: ....vách tường.....

Từ điểm ..4.. đến điểm..5..: ....vách tường.....

Từ điểm ..5.. đến điểm..6..: ....vách tường.....

Từ điểm ..6.. đến điểm..1..: ....vách tường.....

Từ điểm .... đến điểm.....: .....

Từ điểm .... đến điểm.....: .....

Từ điểm .... đến điểm.....: .....

Từ điểm .... đến điểm.....: .....

Từ điểm .... đến điểm.....: .....

Từ điểm .... đến điểm.....: .....

Từ điểm .... đến điểm.....: .....

Từ điểm .... đến điểm.....: .....

Từ điểm .... đến điểm.....: .....

Từ điểm .... đến điểm.....: .....

Từ điểm .... đến điểm.....: .....

Từ điểm .... đến điểm.....: .....

Từ điểm .... đến điểm.....: .....

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất[1]:

STT	Tên người sử dụng đất, người quản lý đất liền kề [2]	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Trương quí Dương			
2	Trương Ngọc Tuyền			
3	Trần Đông			
4	Dương Mỹ Linh			
5	Võ Hồng Hoàng Nam			
6				
7				
8				
9				
10				

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai (Ghi có hay không có; tóm tắt các thay đổi nếu có): .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Người sử dụng đất	Người dẫn đạc	Cán bộ đo đạc[*]
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, ghi rõ họ tên)*
Nguyễn Thị Kỳ Vân	Trương Phước Lợi	Lê Hiền Năng

Ghi chú:

(1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận đồng ý;

(2) Ghi họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện nhóm người sử dụng đất hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.

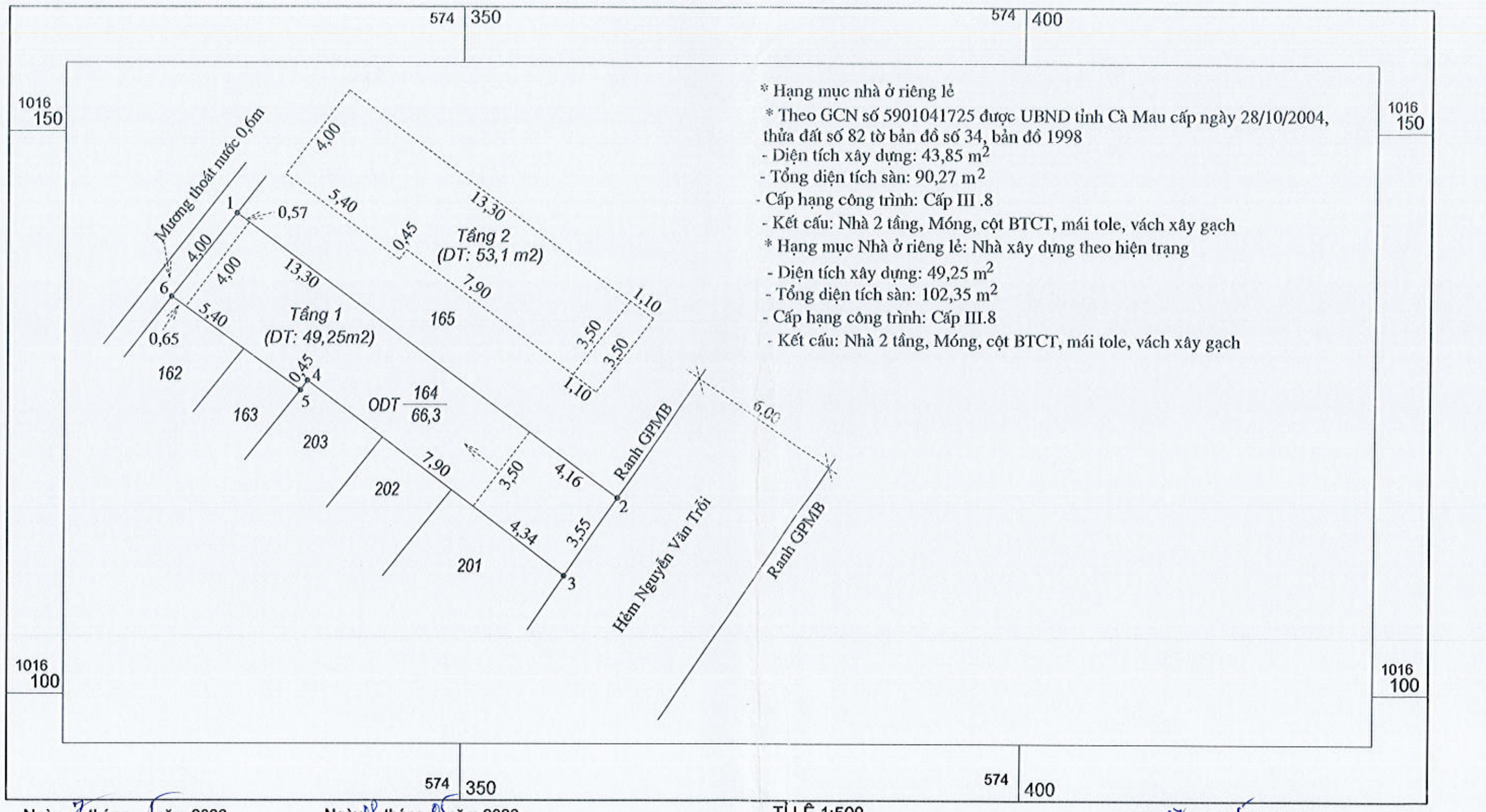
(*) Các bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận.

SƠ ĐỒ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT: BÀ NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN

ĐỊA CHỈ: KHÓM 25, PHƯỜNG TÂN THÀNH, TỈNH CÀ MAU

TỈNH CÀ MAU - PHƯỜNG TÂN THÀNH



* Hạng mục nhà ở riêng lẻ

* Theo GCN số 5901041725 được UBND tỉnh Cà Mau cấp ngày 28/10/2004, thửa đất số 82 tờ bản đồ số 34, bản đồ 1998

- Diện tích xây dựng: 43,85 m^2
- Tổng diện tích sàn: 90,27 m^2
- Cấp hạng công trình: Cấp III .8
- Kết cấu: Nhà 2 tầng, Móng, cột BTCT, mái tole, vách xây gạch

* Hạng mục Nhà ở riêng lẻ: Nhà xây dựng theo hiện trạng

- Diện tích xây dựng: 49,25 m^2
- Tổng diện tích sàn: 102,35 m^2
- Cấp hạng công trình: Cấp III.8
- Kết cấu: Nhà 2 tầng, Móng, cột BTCT, mái tole, vách xây gạch

TỈ LỆ 1:500

1 cm trên bản đồ bằng 5 m trên thực địa

10m 5 0 10 20 30 40m

Ngày 7 tháng 5 năm 2026
Người thực hiện

Lê Hiền Năng

Ngày 18 tháng 05 năm 2026
Văn phòng đăng ký đất đai
KT. Giám đốc
Phó Giám đốc

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Nguyễn Văn Đạo

Ngày 07 tháng 5 năm 2026
Xác nhận đo vẽ đúng hiện trạng
Chủ sử dụng đất

Nguyễn Thị Hồng Vân

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:..../GTN-BPTNTKQ

Cà Mau, ngày 8 tháng 6 năm 2026

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Mã hồ sơ: H12.06.26-260608-0032

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh
Tiếp nhận hồ sơ của Ông (Bà)/Tổ chức: **NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN (4882-BS/2026) ĐẤT TTH**
Số định danh cá nhân/tổ chức: **096173002160**
Địa chỉ: **KHÓM 25, Phường Tân Thành, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam**
Số điện thoại: 0939809696 Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: **Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất**

Thành phần hồ sơ nộp gồm:

- 1 Bản chính (1) Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP.
- 1 Bản chính (2) Mảnh trích đo bản đồ địa chính thửa đất đối với trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu đo đạc để xác định lại kích thước các cạnh, diện tích của thửa đất.

Số lượng hồ sơ: 1 (bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 14 ngày làm việc

Thời gian nhận hồ sơ: 10 giờ 02 phút, ngày 08 tháng 06 năm 2026

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: 10 giờ 02 phút, ngày 26 tháng 06 năm 2026

Đăng ký nhận kết quả tại: Nhận trực tiếp

Phí, lệ phí: 204.000đ Điện thoại: **02902.22.00.66 – 02902.22.00.77**

Vào Sổ theo dõi hồ sơ, Quyển số: ..... Số thứ tự: .....

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ	**NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ**
(Ký và ghi rõ họ tên)	(Ký và ghi rõ họ tên)
NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	**Trương Nhật Minh**

82

SỞ NỘI VỤ TỈNH CÀ MAU **TRUNG TÂM LƯU TRỮ LỊCH SỬ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 140/TTLTLS V/v Phúc đáp phiếu yêu cầu trích lục hồ sơ cấp giấy Quyền sở hữu nhà ở và Quyền sở hữu đất ở cho Bà Nguyễn Thị Hồng Vân	*Cà Mau, ngày 05 tháng 6 năm 2026*

Kính gửi: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân, phường Tân Thành

Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Cà Mau nhận được phiếu yêu cầu trích lục hồ sơ cấp giấy Quyền sở hữu nhà ở và Quyền sở hữu đất ở của bà Nguyễn Thị Hồng Vân, thửa 32, tờ 34, diện tích 70,16 m^2. Sau khi xem xét nội dung yêu cầu, Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Cà Mau phúc đáp như sau:

Qua rà soát hồ sơ, tài liệu lưu trữ đang được bảo quản tại kho lưu trữ, Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Cà Mau hiện không có lưu trữ hồ sơ đã nêu trên theo yêu cầu.

Trung tâm Lưu trữ lịch sử gửi đến Bà Nguyễn Thị Hồng Vân được biết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, NN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ NỘI VỤ TỈNH CÀ MAU
TRUNG TÂM LƯU TRỮ LỊCH SỬ

Đinh Anh Toàn

12786

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG CÀ MAU
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
Số: 1056 /VPĐKĐĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cà Mau, ngày 16 tháng 2 năm 2026

PHIẾU YÊU CẦU HƯỚNG DẪN, HOÀN THIỆN HỒ SƠ

Hồ sơ của ông (bà): **NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN**

Nội dung yêu cầu giải quyết: Cung cấp dữ liệu đối với hồ sơ của bà Nguyễn Thị Hồng Vân được UBND TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau cấp giấy năm 2004.

Địa chỉ thửa đất: phường 5, thành phố Cà Mau. *(nay là phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau)*

Yêu cầu hướng dẫn, hoàn thiện hồ sơ với nội dung sau:

Qua rà soát hồ sơ lưu trữ tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Cà Mau thì không có lưu trữ hồ sơ cấp giấy của bà **Nguyễn Thị Hồng Vân.** Do đó yêu cầu chủ sử dụng hoặc người đại diện liên hệ Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Cà Mau thuộc Sở Nội vụ tỉnh Cà Mau để được cung cấp hồ sơ cấp giấy (nếu có).

Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Cà Mau thông báo đến ông (bà) **Nguyễn Thị Hồng Vân** được biết và liên hệ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau để nhận lại hồ sơ theo quy định./.

Nơi nhận:
- Ông *(bà)* Nguyễn Thị Hồng Vân;
- Lưu: VT, P.TTLT.(Uy)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Nguyễn Văn An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN CỚ MẤT

Kính gửi: CÔNG AN PHƯỜNG TÂN THÀNH, TỈNH CÀ MAU.

Tôi tên là: Nguyễn Thị Hằng Vân

Sinh ngày: 17 tháng 7 năm 1973; tại Cà Mau

Căn cước công dân: 096173002160; Cấp ngày: 2/7/2021; tại Cà Mau

Nghề nghiệp: Kinh doanh

Số điện thoại: 0239869696

ĐK thường trú tại: 1711/2 Phan Ngọc Hiển, P. Tân Thành, Tỉnh Cà Mau

Chỗ ở hiện nay tại: 1711/2 Phan Ngọc Hiển, P. Tân Thành, Tỉnh Cà Mau

Kính trình với Cơ quan Công an vào ngày 23 tháng 3 năm 2026

Tôi có mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên Nguyễn Thị Hằng Vân

Tại 1711/2 Phan Ngọc Hiển, P. Tân Thành, Tỉnh Cà Mau

Lý do mất: Thất lạc tại Khóm 2.5, P. Tân Thành

P. Tân Thành, ngày 23 tháng 3 năm 2026

Ký tên

Nguyễn Thị Hằng Vân

XÁC NHẬN

Công dân có đến cơ quan trình đơn có mất./.

P. Tân Thành, ngày 23 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG CÔNG AN

Trung tá Đỗ Đình Ngữ

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH CÀ MAU
PHÒNG ĐĂNG KÝ VÀ CẤP GCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V/v phối hợp rà soát tình hình biến động đất đai, giao dịch bảo đảm

Cà Mau, ngày tháng năm 2026

Kính gửi: Phòng Thông tin lưu trữ.

Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận đang thực hiện thẩm định hồ sơ cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất của ông Nguyễn Quốc Thắng tại phường Hoà Thành, tỉnh Cà Mau theo hồ sơ số H12.06.26-260513-0064 (4882)/2026.

Để thực hiện hồ sơ đảm bảo chặt chẽ, có đủ cơ sở tham mưu trình lãnh đạo Văn phòng xem xét ban hành Quyết định hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho bà Nguyễn Thị Hồng Vân theo quy định, Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận đề nghị Phòng Thông tin lưu trữ phối hợp rà soát tình hình biến động đất đai, giao dịch bảo đảm đối với phần đất của bà Nguyễn Thị Hồng Vân tại Giấy chứng nhận số 5901041725 ngày 28/10/2004 thuộc thửa đất số 82 tờ bản đồ số 34, tại khóm 6, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (nay là thửa đất số 164 tờ bản đồ số 114, tại khóm 25, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau), diện tích 66,3 m²; đất ở tại đô thị (ODT), từ khi được cấp Giấy chứng nhận đến thời điểm hiện nay *(kèm theo bản sao hồ sơ cấp Giấy chứng nhận)*.

Phòng Thông tin lưu trữ xác nhận nội dung rà soát biến động, giao dịch bảo đảm trực tiếp vào Biên bản rà soát hồ sơ cấp Giấy chứng nhận gửi kèm theo Công văn này. Kết quả rà soát của Phòng Thông tin lưu trữ trong thời gian 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Công văn này./.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Tạ Hoàng Trung

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban Giám đốc VPĐKĐĐ (để b/c);
- Lưu: VT, P.ĐKCG.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
V/v rà soát cấp lại giấy chứng nhận QSDĐ của ông Đỗ Minh Thắng và bà Tô Thị Hằng

Hôm nay, vào lúc 14 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 5 năm 2026 tại Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận, thành phần tham dự gồm có:

I. Thành phần tham dự gồm có:

1. Ông: Tạ Hoàng Trung - Phó Trưởng Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận
2. Ông: Lý Quốc Bảo - Phó Trưởng Phòng Thông tin - Lưu trữ
3. Ông: Nguyễn Văn Tèo - Tổ trưởng Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận
4. Ông: Lê Trung Thảo - Nhân viên Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận, ghi biên bản
5. Ông: Phạm Thanh Su - Nhân viên Phòng Thông tin - Lưu trữ
6. Bà: Trần Thùy Dương - Nhân viên Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận, phụ trách rà soát giao dịch bảo đảm
7. Bà: Phạm Thị Thơ - Nhân viên Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận, phụ trách rà soát giao dịch bảo đảm.

II. Nội dung:

Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận tiến hành tổ chức cuộc họp để xem xét kiểm tra, rà soát lại hồ sơ cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (GCNQSDĐ) của bà Nguyễn Thị Hồng Vân, phần đất thuộc thửa đất số 82 tờ bản đồ số 34, tại khóm 6, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (nay là thửa đất số 164 tờ bản đồ số 114, tại khóm 25, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau) do mất giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như sau:

Đất do bà Nguyễn Thị Hồng Vân quản lý, sử dụng đã được UBND thành phố Cà Mau ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 5901041725 ngày 28/10/2004 thuộc thửa đất số 82 tờ bản đồ số 34, tại khóm 6, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (nay là thửa đất số 164 tờ bản đồ số 114, tại khóm 25, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau), diện tích 66,3 m^2; đất ở tại đô thị (ODT).

Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận phối hợp với Phòng Thông tin lưu trữ rà soát đăng ký biến động đối với giấy chứng nhận như sau:

- Phòng Thông tin lưu trữ: kiểm tra, rà soát hồ sơ địa chính (hồ sơ lưu), từ thời điểm cấp GCNQSDĐ đến nay thì phần đất trên của bà Nguyễn Thị Hồng Vân đến thời điểm hiện tại không có thực hiện đăng ký biến động đất đai tại Văn phòng đăng ký đất đai Cà Mau.

- Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận: kiểm tra, rà soát tình hình giao dịch đảm bảo từ thời điểm cấp giấy chứng nhận cho đến nay thì phần đất trên của bà Nguyễn Thị Hồng Vân đến thời điểm hiện tại không có thực hiện đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai Cà Mau.

III/ Kết Luận:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 5901041725 cấp ngày 28/10/2004, của bà Nguyễn Thị Hồng Vân bị mất.

Qua kiểm tra, rà soát hồ sơ địa chính và tình trạng đăng ký biến động, giao dịch bảo đảm đối với thửa đất số 82 tờ bản đồ số 34, tại khóm 6, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (nay là thửa đất số 164 tờ bản đồ số 114, tại khóm 25, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau), diện tích 66,3 m^2; đất ở tại đô thị (ODT), xác định thửa đất trong Giấy chứng nhận QSDĐ nêu trên do bà Nguyễn Thị Hồng Vân đứng tên không có đăng ký giao dịch bảo đảm từ thời điểm cấp GCN đến nay tại Văn phòng đăng ký đất đai Cà Mau.

Đề nghị trình cơ quan có thẩm quyền xem xét cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị Hồng Vân theo quy định.

Biên bản kết thúc vào lúc 15 giờ cùng ngày có đọc lại cho mọi thành viên nghe và thống nhất ký tên vào biên bản./.

Các thành phần tham dự **Người ghi biên bản**

Lê Trung Thảo

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
V/v rà soát cấp lại giấy chứng nhận QSDĐ của ông Đỗ Minh Thắng và bà Tô Thị Hằng

Hôm nay, vào lúc 14 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 5 năm 2026 tại Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận, thành phần tham dự gồm có:

I. Thành phần tham dự gồm có:

1. Ông: Tạ Hoàng Trung - Phó Trưởng Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận

2. Ông: Lý Quốc Bảo - Phó Trưởng Phòng Thông tin - Lưu trữ

3. Ông: Nguyễn Văn Tèo - Tổ trưởng Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận

4. Ông: Lê Trung Thảo - Nhân viên Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận, ghi biên bản

5. Ông: Phạm Thanh Su - Nhân viên Phòng Thông tin - Lưu trữ

6. Bà: Trần Thùy Dương - Nhân viên Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận, phụ trách rà soát giao dịch bảo đảm

7. Bà: Phạm Thị Thơ - Nhân viên Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận, phụ trách rà soát giao dịch bảo đảm.

II. Nội dung:

Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận tiến hành tổ chức cuộc họp để xem xét kiểm tra, rà soát lại hồ sơ cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (GCNQSDĐ) của bà Nguyễn Thị Hồng Vân, phần đất thuộc thửa đất số 82 tờ bản đồ số 34, tại khóm 6, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (nay là thửa đất số 164 tờ bản đồ số 114, tại khóm 25, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau) do mất giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như sau:

Đất do bà Nguyễn Thị Hồng Vân quản lý, sử dụng đã được UBND thành phố Cà Mau ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 5901041725 ngày 28/10/2004 thuộc thửa đất số 82 tờ bản đồ số 34, tại khóm 6, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (nay là thửa đất số 164 tờ bản đồ số 114, tại khóm 25, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau), diện tích 66,3 m^2; đất ở tại đô thị (ODT).

Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận phối hợp với Phòng Thông tin lưu trữ rà soát đăng ký biến động đối với giấy chứng nhận như sau:

- Phòng Thông tin lưu trữ: kiểm tra, rà soát hồ sơ địa chính (hồ sơ lưu), từ thời điểm cấp GCNQSDĐ đến nay thì phần đất trên của bà Nguyễn Thị Hồng Vân đến thời điểm hiện tại không có thực hiện đăng ký biến động đất đai tại Văn phòng đăng ký đất đai Cà Mau.

- Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận: kiểm tra, rà soát tình hình giao dịch đảm bảo từ thời điểm cấp giấy chứng nhận cho đến nay thì phần đất trên của bà Nguyễn Thị Hồng Vân đến thời điểm hiện tại không có thực hiện đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai Cà Mau.

III/ Kết Luận:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 5901041725 cấp ngày 28/10/2004, của bà Nguyễn Thị Hồng Vân bị mất.

Qua kiểm tra, rà soát hồ sơ địa chính và tình trạng đăng ký biến động, giao dịch bảo đảm đối với thửa đất số 82 tờ bản đồ số 34, tại khóm 6, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (nay là thửa đất số 164 tờ bản đồ số 114, tại khóm 25, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau), diện tích 66,3 m^2; đất ở tại đô thị (ODT), xác định thửa đất trong Giấy chứng nhận QSDĐ nêu trên do bà Nguyễn Thị Hồng Vân đứng tên không có đăng ký giao dịch bảo đảm từ thời điểm cấp GCN đến nay tại Văn phòng đăng ký đất đai Cà Mau.

Đề nghị trình cơ quan có thẩm quyền xem xét cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị Hồng Vân theo quy định.

Biên bản kết thúc vào lúc 15 giờ cùng ngày có đọc lại cho mọi thành viên nghe và thống nhất ký tên vào biên bản./.

Các thành phần tham dự **Người ghi biên bản**

Lê Trung Thảo

14:19

75

Thông tin Căn cước công dân

Số CCCD
0961 7300 2160

Số CMND
380 758 387

Họ và tên
Nguyễn Thị Hồng Vân

Giới tính
Nữ

Ngày sinh
17/07/1973

Nơi thường trú
Số 171/2, Đường Phan Ngọc Hiển, Khóm 6, Phường 5, Thành phố Cà Mau, Cà Mau

Ngày cấp CCCD
02/07/2021

Thông tin này được lấy từ mã QR in trên CCCD, Zalo không chịu trách nhiệm về tính xác thực

Chia sẻ